

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSST
Ngày: 06 - 4- 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Ngọc Điệp

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Thoa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Thủ dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST- HS ngày 21/3/2023 đối với bị cáo:

Lê Thành N, sinh năm 1999 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình X và bà Trần Thị T; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Trần Thị T, sinh năm 1975; trú tại: Khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B, vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Quốc K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, trong lúc Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương tuần tra trên đường Đại lộ Bình Dương đến khu vực phía trước Tòa nhà H, thuộc khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B thì phát hiện Lê Thành N đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 61B2

– 143.65 chạy trên đường và có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong hộc đựng đồ phía trước bên phải xe mô tô biển số 61B2 – 143.65 có 01 bao thuốc lá hiệu “Jet”, bên trong có 02 viên nén màu xám và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, còn trong ví da màu đen của Lê Thành N có 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng được gói lại bên trong chứa chất màu trắng.

N khai nhận 02 viên nén màu xám là ma túy “Thuốc lắc” (MDMA), còn chất tinh thể màu trắng trong gói nylon miệng kéo dính và chất màu trắng trong tờ tiền mệnh giá 5000 đồng là ma túy “Khay” (Ketamine) do N vừa mua của đối tượng tên Quang (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) tại khu vực phía trước quán bar C, địa chỉ ở phường P, thành phố T, tỉnh B về để sử dụng nên Tổ tuần tra đưa N về trụ sở Công an phường Phú Hòa để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thành N khai nhận như sau: N bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 9/2022, loại ma túy thường sử dụng là ma túy Khay (Ketamine) và Thuốc lắc (MDMA).

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 16/11/2022, trong lúc N đang ở nhà tại khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 61B2 – 143.65 đến quán bar C tìm đối tượng Q để mua ma túy. Khi đến quán, thì N gặp được Q và hỏi mua 02 viên ma túy Thuốc lắc và “nửa hộp năm” ma túy Khay thì Q đồng ý và báo giá là 2.500.000 đồng. N đưa cho Q số tiền 2.500.000 đồng thì Q dẫn N ra chỗ gốc cây phía trước quán bar C và chỉ chỗ để ma túy, N đi đến chỗ gốc cây nhặt 01 bao thuốc lá hiệu Jet mở ra thì nhìn thấy bên trong có 02 viên Thuốc lắc, 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy Khay và tờ tiền mệnh giá 5000 đồng được gói lại bên trong chứa ma túy Khay. Sau khi nhận được ma túy, N cất tờ tiền mệnh giá 5000 đồng vào trong ví da màu đen của N, còn 02 viên thuốc lắc và 01 túi nylon miệng kéo dính N vẫn để trong bao thuốc lá và để ở hộc đựng đồ phía trước bên phải xe mô tô biển số 61B2 – 143.65 rồi điều khiển xe đến Tòa nhà H tìm người bạn tên C (hiện chưa xác định nhân thân) để cùng sử dụng ma túy. Khi N đến khu vực phía trước Tòa nhà H thì bị lực lượng Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Bình Dương yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 viên nén màu xám (M1).

- 01 tờ tiền mệnh giá 5000 (năm nghìn) đồng được gói lại bên trong chứa chất màu trắng (M2).

- 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (M3) đều đã được niêm phong theo quy định.

- 01 bao thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) ví da màu đen.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 61B2 – 143.65.

Căn cứ Kết luận giám định số 539/KL-KTHS(MT) ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu 02 viên nén hình tròn màu xám gửi giám định đều là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,8326 gam (M1); mẫu chất màu trắng trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và mẫu tinh thể màu trắng trong 01 túi nylon miệng kéo dính đều là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,0956 gam (M2) và 1,8153 gam (M3).

Bản Cáo trạng số 38/CT- VKSTDM ngày 03/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Thành N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo N về tội danh như Cáo trạng và đề nghị:

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành N mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng.

- Phạt bổ sung bị cáo N từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

b) Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của Lê Thành N, chữ ký can bộ niêm phong Trương Thanh T, chữ ký tổ trưởng tuần tra Nguyễn Cao K đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Hòa và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4188 gam và loại Ketamine có khối lượng 1,7853 gam là mẫu vật còn lại sau giám định, 01 ví da màu đen và 01 bao thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng.

Tại phiên Tòa bị cáo N thống nhất toàn bộ nội dung bản cáo trạng, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về phần hình phạt và các vấn đề khác đối với bị cáo. Bị cáo không tranh luận và không tự bào chữa. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, xin giảm nhẹ hình phạt, hứa cải sửa bản thân và không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lê Thành N phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/11/2022, tại đường Đại lộ Bình Dương thuộc khu vực phía trước Tòa nhà H, địa chỉ ở khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B lực lượng tuần tra phát hiện bắt quả tang Lê Thành N cất giấu 01 bao thuốc lá hiệu “Jet” bên trong có 02 viên nén màu xám, 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trong học đựng đồ phía trước bên phải xe mô tô biển số 61B2 – 143.65 và tinh thể màu trắng được gói trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng để trong ví da màu đen của Lê Thành N. Qua giám định kết luận 02 viên nén màu xám là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,8326 gam, chất tinh thể màu trắng trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và chất tinh thể trong 01 túi nylon miệng kéo dính là Ketamie có khối lượng 1,9109 gam.

Hành vi cất giữ các chất ma túy khác (MDMA và Ketamie) ở thể rắn không được cơ quan Nhà nước cho phép trong ví tiền và xe máy có khối lượng 2,7435 gam nhằm mục đích sử dụng do bị cáo Lê Thành N thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo biết được tác hại của ma túy sẽ dễ tiến gần đến tội phạm và hiểm họa bệnh tật. Bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện nhưng vì xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả và pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội. Đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cha bị cáo có nhiều thành tích trong công tác bảo vệ Tổ Quốc là đảo Trường Sa được tặng nhiều bằng khen. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo N là phù hợp.

Xét bị cáo N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo cho bị cáo hưởng án treo.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo N là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy loại MDMA có khối lượng sau giám định là 0,4188 gam và loại Ketamine có khối lượng 1,7853 gam (mẫu vật còn lại sau giám định) là vật mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ví da màu đen và 01 bao thuốc lá hiệu Jet dùng để chứa ma túy hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.000 đồng dùng để gói ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 61B2 – 143.65, quá trình điều tra xác định xe trên do bà Trần Thị T, sinh năm 1975, thường trú tại khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh B (mẹ ruột Lê Thành N) đứng tên trên giấy đăng ký xe. Vào đầu tháng 11/2022, bà T cho Lê Thành N mượn xe trên để làm phương tiện đi lại. Ngày 17/11/2022, N tự ý sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại xe trên cho bà T theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 123 ngày 18/11/2022 là phù hợp và bà T không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra.

- Đối với đối tượng tên Quang là người đã bán ma túy cho Lê Thành N, quá trình điều tra N khai nhận không biết rõ nhân thân của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không truy cứu hình sự đối với đối tượng này là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 46, Điều 47, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thành N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 06/4/2023).

Giao bị cáo Lê Thành N cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh B giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Thành N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Phạt bổ sung bị cáo Lê Thành N số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 539/PC09 có chữ ký của người bị bắt Lê Thành N, chữ ký cán bộ niêm phong Trương Thanh T, chữ ký tổ trưởng tổ tuần tra Nguyễn Cao K; đóng dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương. Theo kết luận giám định số: 539/KL-KTHS(MT) ngày 25/11/2022 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 17/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương thì bên trong có chứa ma túy loại Ketamine có trọng lượng hoàn lại sau giám định là 1,7853 gam; MDMA có trọng lượng sau giám định là 0,4188 gam và;

+ 01 (một) ví tiền màu đen, bên trong không có gì;

+ 01 (một) bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong không có gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5000 (năm ngàn) đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 059.23 ngày 23/02/2023 giữa Công an thành phố Thủ Dầu Một và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một)

3. Về án phí: Bị cáo Lê Thành N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND phường P, thành phố T, tỉnh B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huỳnh Minh Trí